

Đề bài:

*Hãy tìm hiểu chỉ
anh hùng qua bài thơ
cùng tên của
Nguyễn Công Trứ.*

Bài làm

Trong các nhà thơ xưa, ít có ai được giọng thơ sôi nổi như Nguyễn Công Trứ. Cũng lạ, khi chán đời thì không ai chán bằng Nguyễn Công Trứ, mà yêu đời, hăm hở hoạt động thì cũng không ai hăng hái bằng ông, lúc nào cũng hăng say cho một khát vọng cho một sự nghiệp mà ông gọi đó là chí anh hùng, chí nam nhi. Chí anh hùng ấy như thế nào? Ông đã nói rõ nó ra một trong bài thơ, mà chúng ta hôm nay cũng nên tìm hiểu, đánh giá để hiểu rõ hơn chí anh hùng của ông cha xưa.

Ngay trong khổ thơ đầu bài, Nguyễn Công Trứ tuyên bố:

*Vòng trời đất dọc ngang dọc
Nợ tang bồng vay giả, giả vay
Chí làm trai nam bắc đông tây
Cho phí sức vầy vùng trong bốn bể.*

Lời tuyên bố rõ ràng, sôi nổi, bộc lộ quan niệm đầu tiên cũng là quan niệm chủ yếu của ông về chí anh hùng. Chí anh hùng chính là phải trả một món nợ: nợ làm trai, nợ tang bồng. Cách trả món nợ ấy, hay nói cách khác, cách thực hiện chí anh hùng ấy là: vầy vùng trong bốn bể, nghĩa là hoạt động hết sức mình, cho phí sức mình giữa cuộc đời rộng lớn này. Nguyễn Công Trứ đã nói về chí anh hùng của mình với một giọng thơ mới say mê và tin tưởng làm sao!

Trong hai khổ thơ tiếp theo, nhà thơ mở rộng nói rõ hơn về quan niệm của mình:

*Nhân sinh thế thượng thùi vô nghệ
Lưu đắc đan tâm chiếu hãn thanh
Đã chắc rằng ai nhục ai vinh
Mấy kẻ biết anh hùng thời vị ngộ
Cũng có lúc mây tuôn sóng vỗ
Quyết ra tay buồm lái trận cuồng phong
Chí những toan xẻ núi lấp sông
Làm nên đáng anh hùng đâu đấy tỏ.*

Nhà thơ cho rằng trên đời này ai cũng phải có một công việc, nhưng điều quan trọng hơn cả là để lại trong sử sách tấm lòng son của mình đối với đời. khi mới sinh ra, chưa gặp hoàn cảnh cần thiết, chưa thể đoán ai nhục ai vinh, chưa thể biết được ai anh hùng ai không anh hùng. Nhưng khi gặp hoàn cảnh, người anh hùng phải là người biết đụng đầu với mọi khó khăn thử thách, bão to sóng lớn của cuộc đời, những công việc vượt lên trên tầm vóc bình thường, làm nên sự nghiệp anh hùng được người đời tán dương khâm phục.

Nguyễn Công Trứ đã kết thúc bài thơ của mình bằng một hình ảnh sáng khoái, lừng lừng:

*Đường mây rộng thênh thênh cử bộ
Nợ tang bồng trang trắng võ tay reo
Thánh thơ thơ túi rượu bầu.*

Người trai anh hùng cần hoạt động sôi nổi cho đến khi đường công danh trọn vẹn, ấy là đã trả xong “nợ” anh hùng, kẻ làm trai có thể hoàn toàn mãn nguyện để vui thú cho mình: một túi thơ, một bầu rượu, hoàn toàn không còn gì để bận tâm nữa.

Bài thơ này, Nguyễn Công Trứ viết trong những năm còn trẻ, là một anh học trò nghèo, muốn hăng hái đem tài trí của mình ra phò vua giúp nước. Có thể coi đây là một bản “tuyên ngôn vào đời” của ông và có thể nói chính ông đã thực hiện tuyên ngôn ấy khá triệt để.

Sau hơn một trăm năm, đọc bài thơ chúng ta vẫn còn thấy cuốn hút và nghệ thuật cũng gọi ra cho thanh niên chúng ta nhiều suy nghĩ thiết thân.

Trước hết ta tán thành cách đặt vấn đề của Nguyễn Công Trứ: làm người, nhất là làm trai, phải có chí anh hùng, phải có khát vọng trở thành anh hùng. Đó là một quan niệm có ý nghĩa rất tiến bộ và tích cực. Với Nguyễn Công Trứ, chí anh hùng không chỉ là vấn đề nên hay không nên mà là một điều ắt phải có, một món nợ ở đời, ai cũng mắc và vì thế ai cũng phải trả. Không có chí anh hùng, không thực hiện được chí ấy, chưa phải là kẻ làm trai, ấy là không làm tròn nhiệm vụ là người trong xã hội.

Quan niệm đó thật tiến bộ, chính xác đáng để người đời suy nghĩ. Nguyễn Công Trứ đã đặt ra một cách đúng đắn mối quan hệ giữa con người với xã hội, trách nhiệm của mỗi thành viên đối với xã hội mà mình đang sống. Điều thiếu sót trong cách đặt vấn đề của ông là đã coi chí anh hùng như yêu cầu chỉ dành cho kẻ làm trai, với chúng ta ngày nay, anh hùng dành cho tất cả mọi người, nam cũng như nữ. Chắc Nguyễn Công Trứ cũng không quên rằng mở đầu cho cuộc chiến tranh chống nô lệ trong lịch sử nước nhà là hai vị nữ anh hùng Trưng Trắc, Trưng Nhị và nối gót hai bà cũng là một vị phụ nữ – bà Triệu Thị Trinh. Nhưng hãn tu tưởng phong kiến trọng nam khinh nữ đã khiến ông bỏ qua. Còn chúng ta thì không thể nhắc đến họ, càng không thể quên những người phụ nữ đã biết sống chết kiên cường, không chỉ làm rạng rỡ hình ảnh người phụ nữ mà còn làm rạng rỡ cho dân tộc Việt Nam: Bùi Thị Xuân, Cô Giang, Cô Bắc, Nguyễn Thị Minh Khai, Võ Thị Sáu... và hàng triệu người con gái anh hùng trong hai cuộc kháng chiến chống xâm lược vừa qua. Chính bà Hồ Xuân Hương, một phụ nữ trong xã hội phong kiến từng bày tỏ quan điểm của mình:

*Vì đây đời phận làm trai được
Thì sự anh hùng há bấy nhiêu?*

Nhà yêu nước Phan Bội Châu trong những năm đầu thế kỉ này đã từng nồng nhiệt ca ngợi chí khí anh hùng của người phụ nữ và coi vai trò của họ là không thể thiếu được trong cuộc đấu tranh cho độc lập dân tộc. Chủ tịch

Hồ Chí Minh đã từng phong tặng phụ nữ miền Nam tám chữ vàng chói lọi: “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang”.

Cách đặt vấn đề của Nguyễn Công Trứ, đâu có thiếu sót, vẫn đáng hoan nghênh. Chúng ta cũng tán thành về cơ bản nội dung của chí anh hùng của ông: sống anh hùng là sống với những khát vọng cao lớn, thực hiện những hoài bão to tát, hoàn thành những công việc nặng nề, xông pha vào những chốn hiểm nguy, vùng vẫy ngang dọc trong trời đất. Thật là hào hùng, thật là đẹp đẽ và hấp dẫn! Có khát vọng lớn thì mới có thể có sự nghiệp lớn. Có dám thực hiện khát vọng đó thì mới đem hết sức lực, trí tuệ của mình ra để biến khát vọng thành hiện thực. Không dám xông vào khó khăn, nguy hiểm, làm sao có thể biết hết được khả năng của mình.

Và lại, không có gì đào tạo, tôi luyện con người hiệu quả cho bằng thử thách của đời. Hành động cho một khát vọng lớn thì đâu cho có thất bại, bản thân hành động ấy cũng đã làm cho đời người trở nên đẹp đẽ và đầy ý nghĩa lắm rồi, Bác Hồ chẳng từng đã viết đó sao:

*Gạo đem vào giã bao đau đớn
Gạo giã xong rồi trắng tựa bông
Sống ở trên đời người cũng vậy
Gian nan rèn luyện mới thành công.*

(Nghe tiếng giã gạo)

Chính Bác là tấm gương về anh hùng có chí lớn: giả thử năm 1911, Bác Hồ không dám dơ hai bàn tay trước thử thách, mạnh dạn bước xuống tàu, sẵn sàng đi tới phương trời chưa hề biết, thì lấy ai để “tìm đường đi cho dân tộc theo đi?”. Cho nên, sống hào hùng, sống vì khát vọng anh hùng, để làm nên sự nghiệp anh hùng, lối sống ấy bao giờ cũng đẹp, cũng cần thiết cho đời. Tuy nhiên, ta tán thành Nguyễn Công Trứ nhưng ta cũng không thể không trách ông. Bởi vì trong quan niệm lối sống anh hùng của ông, ông không cho ta rõ cái mục đích của lối sống ấy. Sống hào hùng, làm nên sự nghiệp lớn, nhưng cho ai mới được chứ? Vì sự vững bền và phồn vinh của Tổ quốc, vì no ấm hạnh phúc của nhân dân, hay vì kẻ ngoại bang xâm lược Tổ quốc, vì vua chúa đàn áp nhân dân? Đó là điều hoàn toàn khác biệt giữa Nguyễn Công Trứ và quan niệm của chúng ta ngày nay về chủ nghĩa anh hùng. Những người anh hùng mới sống và làm việc anh hùng với mục đích vì dân vì nước rõ ràng chứ không phải vì được tiếng anh hùng. Có người sống, hoạt động một cách thâm lặng, có khi cả đời không ai biết tới, không ai ca ngợi, nhưng để lại những kết quả to lớn và cao đẹp vô cùng cho đất nước và nhân dân. Nếu vì “tiếng anh hùng”, làm sao có những con người như thế?

Động cơ cá nhân còn bộc lộ trong phần kết bài thơ của Nguyễn Công Trứ:

*Đường mây rộng thênh thênh cử bộ
Nợ tang bông trắng trắng võ tay reo
Thanh thoi thơ túi rượu bầu.*

Tiếng anh hùng đã có, công danh đã đạt, thế là cũng đã đạt được cái đích sau cùng của chí anh hùng. Sau đó là mãn nguyện, là nghỉ ngơi và hưởng thụ? Không, nếu có một mục đích, một lí tưởng cao đẹp hơn cho chí anh hùng, người ta không thể có tâm lí mãn nguyện ấy được. Cuộc chiến đấu cho hạnh phúc chung không bao giờ có thể nói là đã hoàn thành, là đã kết thúc. Cuộc sống luôn luôn đặt cho người anh hùng những yêu cầu giải quyết, những nhiệm vụ phải hoàn thành, những khó khăn cần khắc phục, những gian khổ cần vượt qua. Cuộc chiến đấu ấy là vô cùng, là mãi mãi và thực sự chỉ chấm dứt khi con người nhắm mắt xuôi tay.

Quan niệm về chí anh hùng của Nguyễn Công Trứ rõ ràng là có nhiều thiếu sót. Lược đi hạn chế, ta nhận được không những yếu tố tích cực, có lợi cho chúng ta. Ta tiếp nhận ở ông cái khát vọng cháy bỏng được sống có ý nghĩa, sống hào hùng, sống để không mục nát như cỏ cây. Ta yêu Nguyễn Công Trứ ở cái tinh thần dám sống, dám làm anh hùng, dám đương đầu với muôn vàn trở lực khó khăn, không sợ gai chông, không sợ nghèo đói, không sợ khuất phục uy vũ... Bỏ sung vào quan niệm của Nguyễn Công Trứ, có lí tưởng cao thượng của thời đại chúng ta, ta sẽ có một hướng đi đẹp đẽ để cho cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn.

Ngày nay, đọc bài thơ của Nguyễn Công Trứ, ta vẫn cảm nhận tấm lòng cao quý của ông. Rõ ràng, ông đã sống hết mình, sống có trách nhiệm với đời. Bài học ấy mãi mãi quý báu cho các thế hệ về sau.

Phan Quỳnh Như